

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ BẦU CỬ, ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT SPSC  
NHIỆM KỲ 2019-2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2019-2021) theo các nội dung dưới đây:

**Điều 1. Nguyên tắc bầu cử**

1. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
3. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.
4. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.
5. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự đại hội hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội (Theo danh sách chốt cổ đông ngày 22/4/2019)

**Điều 2. Số lượng đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng được đề cử số lượng người vào HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

STT	Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	Số lượng đề cử	
		TV HĐQT	BKS
1.	Từ 10% - 15%	01	01
2.	Từ 15% - 30 %	02	
3.	≥ 30%	04	02

2. Trong trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT/BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên cho đủ số ứng viên. Cơ chế đề cử phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
3. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 4 và Điều 5 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT**

1. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 43 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn:
  - a. Số lượng thành viên HĐQT là tối thiểu 03 người (tối đa 11 thành viên) và nhiệm kỳ là 03 năm;
  - b. Số lượng ứng cử viên HĐQT: từ 03 trở lên
2. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a. Là cổ đông của công ty hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông là pháp nhân;
  - b. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
  - c. Có trình độ đại học hoặc tương đương; có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp; có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành luật pháp và Điều lệ công ty.

### **Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 55 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn:
  - a. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là từ 03 thành viên và nhiệm kỳ không quá 03 năm;
  - b. Số lượng ứng cử viên BKS: từ 03 trở lên
2. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty
3. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên:
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
  - b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
  - c. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty

### **Điều 5. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội**

1. Hồ sơ ứng cử
  - a. Văn bản đề cử/ứng cử.
  - b. Sơ yếu lí lịch do ứng viên tự khai.
  - c. Bản sao Bằng cấp chứng chỉ chuyên môn có công chứng của ứng viên.
  - d. Bản sao chứng minh thư nhân dân (hộ chiếu).
  - e. Hồ sơ khác (nếu có).
2. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

## **Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

Phiếu bầu được in thống nhất trên giấy A4 **màu Hồng** đối với phiếu bầu HĐQT và **màu xanh** đối với phiếu bầu BKS, được đóng dấu treo góc phía trên, bên phải lá phiếu.

  - a. Có tổng số quyền bầu cử theo số lượng cổ phần của cổ đông nắm giữ;
  - b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
  - c. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
  - d. Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.
3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:
  - a. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
  - b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
  - c. Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được uỷ quyền.

## **Điều 7. Phương thức bầu cử**

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

## **Điều 8. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu:
  - a. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - b. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
    - Thông qua Quy chế bầu cử;
    - Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
    - Tiến hành kiểm phiếu;
    - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
  - c. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.
2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:
  - a. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
  - b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 9. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
2. Nguyên tắc trúng cử:
  - a. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT (5 người), Ban kiểm soát (3 người).
  - b. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn;

**Điều 10. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 11.** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 11 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**ĐHĐCĐ THƯỜNG NIỆM NĂM 2019**

## PHỤ LỤC

### HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 6 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

**$(100.000 \times 5) = 500.000$  quyền biểu quyết.**

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Đồn hết 500.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 500.000 quyền biểu quyết cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).
3. Đồn 500.000 quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 500.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 500.000 quyền biểu quyết của mình cho 5 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó không vượt quá 500.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 500.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng cử viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 5 người.
- Cổ đông Nguyễn Văn A không bầu ai cả.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

**Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.**